

Số: 3780 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 12 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500  
Cầu tàu và phân diện tích mặt nước, phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;*

*Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh về Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh;*

*Căn cứ Văn bản số 3153/UBND-KT ngày 24/7/2023 của UBND tỉnh về việc chủ trương lập quy hoạch chi tiết cầu tàu và phân diện tích mặt nước tại phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn;*

*Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 276/TTr-SXD ngày 05/10/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên đồ án:** Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Cầu tàu và phần diện tích mặt nước, phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn.

**2. Vị trí, phạm vi ranh giới quy hoạch:**

a) Phạm vi ranh giới quy hoạch: Khu đất lập quy hoạch thuộc khu vực mặt nước phía Đông Bắc công viên Đống Đa, phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn, có giới cận như sau:

- Phía Nam giáp dự án Điểm bến tàu du lịch biển và sinh thái, dịch vụ du lịch;

- Các mặt còn lại giáp mặt nước đầm Thị Nại.

b) Quy mô diện tích lập quy hoạch: khoảng 6.500m<sup>2</sup> (0,65ha).

**3. Tính chất, mục tiêu quy hoạch:**

- Cụ thể hóa Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 12 phường nội thành, thành phố Quy Nhơn đã được phê duyệt; Quy hoạch xây dựng công trình cầu tàu phục vụ du lịch.

- Làm cơ sở để quản lý quy hoạch và thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo quy hoạch theo quy định pháp luật hiện hành.

**4. Nội dung nhiệm vụ quy hoạch:** Thực hiện theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 và Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015; cụ thể:

a) Phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên, thực trạng khu vực đang triển khai dự án, khu vực mặt nước quy hoạch; đặc điểm về kiến trúc cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật;

b) Xác định tính chất, chức năng và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu về sử dụng đất và hạ tầng kỹ thuật của khu đất quy hoạch.

c) Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất phần mặt nước để quy hoạch xây dựng cầu tàu, cầu phao.

d) Xác định chiều cao, cốt của cầu tàu so với cốt đường Đống Đa;

đ) Quy hoạch hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị:

- Xác định cốt xây dựng của cầu tàu.

- Giao thông: Xác định mạng lưới hệ thống cầu tàu, cầu phao (phao nổi, cấu kiện lắp ghép,...) phục vụ cho tàu du lịch tiếp cận và du khách di chuyển. Xác định chiều dài, bề rộng cầu tàu.

- Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật đi kèm.

e) Đánh giá môi trường chiến lược.

f) Sơ bộ xác định nhu cầu vốn và đề xuất nguồn lực thực hiện.

g) Dự thảo Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chi tiết.

Thuyết minh đồ án quy hoạch chi tiết kèm bảng biểu thống kê, phụ lục tính

toán, hình ảnh minh họa và hệ thống sơ đồ, bản vẽ khổ A3 sắp xếp kèm theo nội dung cho từng phần của thuyết minh liên quan.

**5. Thành phần hồ sơ đồ án:** Thực hiện theo quy định của Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng về Quy định hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù.

**6. Dự toán chi phí lập quy hoạch: 111.865.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm mười một triệu tám trăm sáu mươi lăm ngàn đồng chẵn). Trong đó:

- Chi phí thiết kế quy hoạch:	40.247.000 đồng.
- Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch:	5.291.000 đồng.
- Chi phí khảo sát địa hình:	31.350.000 đồng.
- Chi phí khác:	
+ Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch:	962.000 đồng.
+ Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch:	4.500.000 đồng.
+ Chi phí quản lý nghiệp vụ lập đồ án quy hoạch:	3.878.350 đồng.
+ Chi phí tổ chức lấy ý kiến cộng đồng:	5.000.000 đồng.
+ Chi phí công bố quy hoạch:	5.000.000 đồng.
+ Chi phí cắm mốc giới ra thực địa (tạm tính):	15.000.000 đồng.
+ Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán:	637.000 đồng.

**7. Nguồn vốn:** Vốn ngân sách tỉnh.

**8. Tiến độ thực hiện:** Hoàn thành đồ án quy hoạch trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

**Điều 2.** Sở Xây dựng chịu trách nhiệm tổ chức lập đồ án quy hoạch, thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục có liên quan, thẩm định, trình phê duyệt theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Du lịch, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K14.

*Chữ*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tự Công Hoàng**